

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST

Ngày: 22/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Quang, bà Nguyễn Thị Thor;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2025/TLST- HS, ngày 12/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXX - HSST ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Lê N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/10/1982, tại xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Số nhà B, đường Đ, khối F, phường T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Kim T; Sinh năm: 1949; Con bà: Biện Thị N1; Sinh năm: 1954; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lê Thị M; sinh năm 1980; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 27/8/2015, bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC, hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng, về hành vi “*Đánh bạc*”, đã chấp hành xong.

- Ngày 27/7/2017, bị Công an phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 148/QĐ-XPHC, hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng, về hành vi “*Đánh bạc*”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 28/10/2025 đến nay tại phường T, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1951, trú tại: Thôn V, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Đã chết).

Người đại diện của bị hại (Nguyễn Văn P): Ông Nguyễn Đình G, sinh năm 1974; trú tại: Thôn V, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt);

- Cháu Nguyễn Thị Hà T1; sinh ngày 18/10/2017; Thôn V, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt);

- Cháu Nguyễn Thị Hà G1; sinh ngày 30/9/2019; Thôn V, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt);

Người đại diện của bị hại (cháu Nguyễn Thị Hà T1, cháu Nguyễn Thị Hà G1): Ông Nguyễn Đình G, sinh năm 1974; trú tại: Thôn V, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH T4, địa chỉ: Số G đường N, khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Anh T2, sinh năm 1995; trú tại: Khối P, phường T, tỉnh Nghệ An, chức vụ: Nhân viên công ty (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1944; trú tại: Thôn C, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1980; trú tại: Thôn V, xã T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 16/9/2025, Trần Lê N có giấy phép lái xe hạng FC, số 400043000645, cấp ngày 26/6/2024, có giá trị đến ngày 26/6/2029 điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37H-105.56, kéo theo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 37R-021.23, đi từ trong công ty P1, thuộc thôn C, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh ra đường Q rẽ phải hướng cầu L đi Ủy ban nhân dân xã T (cũ). Quá trình chuyển hướng, N điều khiển xe đầu kéo đã không có tín hiệu chuyển hướng, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi trên đường chính nên khi N điều khiển xe ra Quốc lộ A (trước cổng công ty P1) đã xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, biển kiểm soát 38F-3983 do ông Nguyễn Văn P điều khiển chở theo cháu Nguyễn Thị Thanh H1 và cháu Nguyễn Thị Hà G1 đi từ hướng ngã tư Chợ Đ đến hướng UBND xã T (cũ). Xe mô tô do ông P điều khiển đã đâm vào bánh trước phía bên trái cabin xe ô tô đầu kéo do N điều khiển. Hậu quả: ông Nguyễn Văn P tử vong trên đường đi cấp cứu; hai cháu Nguyễn Thị Thanh H1 và Nguyễn Thị Hà G1 bị thương nhẹ; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

- *Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra Công an tỉnh H lập hồi 15 giờ ngày 16/9/202, xác định:* Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định tại Km 359 + 850 Quốc lộ A, thuộc thôn C, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, đường hai chiều, không có dải phân cách cứng, chiều rộng của mặt đường là 11m, đoạn đường được bố trí vạch 1.1 (màu vàng, đứt quãng) để phân chia hai chiều xe chạy ngược nhau, mỗi bên rộng 5,5m.

- C, đánh số H8/359 nằm ở lề đường bên phải hướng đi từ cầu L đi Ủy ban nhân dân xã T cũ (nay thuộc xã Đ).

* Ghi nhận số thứ tự:

- (1) Xe mô tô biển kiểm soát 38F7- 3983;
- (2) Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 38H- 105.56;
- (3) Vùng mảnh vỡ kích thước (1,2x0,7)m.

* Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn: Theo hướng từ cầu L đi UBND xã T cũ (nay thuộc xã Đ) theo đường Q

- Lấy tâm mép ngoài cột mốc H8/359 ở lề đường bên phải làm mốc;
- Lấy mép đường Quốc lộ 15A bên phải làm chuẩn đo vuông góc.

* Mô tả theo vị trí thứ tự nạn nhân, tang vật, phương tiện, dấu vết: Từ điểm mốc H8/359 đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 38F7-3983 là 53,3m; xe mô tô biển kiểm soát 38F7-3983 ngã nghiêng về bên trái trên mặt đường Q, đầu xe hướng về phía đông, đuôi xe hướng về phía tây; Từ tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 38F7-3983 đánh số (1) cách mép chuẩn là 5m; Từ tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38F7-3983 đánh số (1) cách mép chuẩn là 5,50m, cách vùng mảnh vỡ là 0,4m; Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37H-105.56, kéo theo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 37R-021.23, phần đầu xe nằm trên đường Quốc lộ 15A hướng Đông Bắc, phần đuôi xe nằm trên công ra vào công ty P1 quay về hướng N; T3 trục bánh xe trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37H-105.56 đánh số (2) cách mép đường chuẩn là 3,7m; T3 trục bánh xe thứ nhất bên phải sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 37R-021.23 đánh số (2) cách mép đường chuẩn là 1,1m; T3 trục bánh thứ 5 bên phải sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 37R-021.23 đánh số (2) cách mép đường chuẩn là 8,6m; Vùng mảnh vỡ nằm trên đường Q, từ tâm vùng mảnh vỡ đánh số (3) cách mép đường chuẩn là 5,8m, cách tâm trục bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 37H-105.56 đánh số (2) là 2,4m; công ty P1 nằm bên phải đường Q, bên phải mép đường chuẩn; Lối mở ra cổng rộng nhất của công ty P1 có chiều dài là 19,8m; kích thước cổng (từ trụ cổng bên trái sang trụ cổng bên phải) là 12,4m.

- *Tại biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan điều tra Công an tỉnh H lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/9/2025, xác định:*

Tử thi là ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1951, trú tại thôn V, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Các dấu vết trên tử thi:

- + Vùng má bên phải cách đuôi mắt phải 1,5cm có một số vết bầm tụ máu, xây xát da trên diện (13x09)cm;
- + Vùng chính giữa, cách trên rốn 16cm có đám sưng nề bầm tụ máu, kích thước (20x16)cm, trên nền sưng nề có vết dập da kích thước (3,5x3,5)cm;
- + Mặt trước vai phải có đám sưng nề bầm tụ máu kích thước (15x06)cm;
- + Mặt sau 1/3 cẳng tay bên phải có vết bầm tụ máu, kích thước (07x02)cm;
- + Mu bàn tay phải có một số vết xây xát da rải rác;
- + Mặt trước gối trái có vết bầm tụ máu kích thước (05x03)cm;
- + Mặt trước gối phải có vết thương kích thước (07x06)cm;
- * Mở tử thi, giải phẫu vùng ngực:
 - + Tụ máu dưới da vùng ngực trước;
 - + Gãy sập toàn bộ cung xương sườn phía trước hai bên;
 - + Dập phôi trái;
 - + Trong khoang ngực chứa nhiều máu.

- *Tại bản kết luận giám định tử thi số 1096/KL-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận:* Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn P, do chấn thương ngực kín.

- *Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37H-105.56, kéo theo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 37R-021.23 do Cơ quan điều tra Công an tỉnh H lập hồi 09 giờ 35 phút ngày 17/9/2025, xác định:*

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37H-105.56:

- + Mặt ngoài cửa bên trái có dấu vết nứt vỡ, trượt xước, bám dính chất màu đen, kích thước (35x23)cm. Chiều hướng từ sau ra trước. T3 dấu vết cách mặt đất 135cm;
- + Mép dưới cửa bên trái cabin có dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mất sơn, bám dính chất màu đen, xanh. Kích thước (17x7,5)cm theo chiều hướng từ sau ra trước. T3 dấu vết cách mặt đất 85cm;
- + Mặt ngoài đầu phía trước chắn bùn hàng bánh thứ nhất bên trái có dấu vết mài trượt, kích thước (17x6,5)cm theo chiều hướng từ sau ra trước. T3 dấu vết cách mặt đất 85cm;
- + Ốp lên xuống bên trái cabin có dấu vết nứt vỡ, kích thước (24x20)cm. T3 dấu vết cách mặt đất 62cm;
- + Má lốp bên trái của hàng bánh thứ nhất bên trái có dấu vết mài trượt, rách cao su, kích thước (165x25)cm. Chiều hướng từ tâm trục ra ngoài tâm dấu vết, cách chân van 75cm theo chiều hướng chuyển động tiến của bánh xe.

* Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương hoạt động bình thường.

Xe somi romoóc biển kiểm soát 37R-021.23: Không phát hiện dấu vết va chạm.

- *Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38F7-3983 do Cơ quan điều tra Công an tỉnh H lập hồi 08 giờ ngày 17/9/2025, xác định:*

+ Khung trước chân bunn bánh trước có dấu vết xước kích thước (23x14)cm, chiều trước ra sau, tâm dấu vết cách mặt đất 52cm;

+ Mặt ngoài giảm xóc phía trước bên phải có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng cao su), kích thước (27x4,5)cm theo chiều từ trước ra sau, tâm dấu vết cách mặt đất 39cm;

+ Mặt ngoài ốc trục bên phải bánh trước có dấu vết trượt xước bám dính chất màu đen, kích thước (2,3x1,8)cm. Chiều hướng từ trước ra sau tâm dấu vết cách mặt đất 27cm;

+ Ốp giảm xóc phía trước bên phải có dấu vết nứt vỡ, trượt xước kích thước (13x6)cm, chiều hướng từ trước ra sau tâm dấu vết cách mặt đất 55cm;

+ Ốp mặt nạ có dấu vết nứt vỡ, trượt xước, kích thước (29x18)cm chiều hướng từ trước ra sau. T3 dấu vết cách mặt đất 83 cm;

+ Cánh ướm bên phải có dấu vết nứt vỡ, trượt xước, bám dính chất màu đen kích thước (64x17) cm. Chiều hướng từ trước ra sau. T3 dấu vết cao cách mặt đất 56 cm;

+ ướm bên trái có dấu vết gãy vỡ kích thước (20x10)cm. T3 dấu vết cách mặt đất 63cm;

+ Đèn phía trước gây bung rời khỏi phương tiện. Mặt ngoài ốp đèn xi nhan phía trước bên trái có dấu vết gãy vỡ, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (10x 5)cm;

+ Ốp phía trước tay lái bị gãy bung ra khỏi phương tiện, góc bên trái có dấu vết trượt xước, nứt vỡ, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (10x8)cm;

+ Bảo vệ gương chiếu hậu bên trái có dấu vết bám dính chất màu đỏ (dạng sơn), kích thước (10x8)cm;

+ Ốp bảo vệ gương chiếu hậu bên trái có dấu vết bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (2x1,3) cm. T3 dấu vết cách mặt đất 93cm;

+ Bảng điều khiển, ốp sau tay lái bị gãy bung rời khỏi vị trí ban đầu;

+ Đầu mút tay lái bên phải bị xô lệch theo hướng từ trước ra sau;

+ Bàn đạp phanh, bàn đạp chân phía trước bên phải bị xô lệch theo chiều hướng từ trước ra sau;

+ Mặt ngoài bàn đạp phanh có dấu vết trượt nứt bám dính chất màu đen kích thước (12x1,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau. T3 dấu vết cách mặt đất 25 cm;

+ Ốp bảo vệ phía bên phải của lốc máy bị xô lệch, mặt ngoài có dấu vết trầy xước, bám dính chất màu đen. Kích thước (10x6)cm. Chiều hướng từ trước ra sau tâm dấu vết cách mặt đất 26 cm;

+ Gương chiếu hậu bên phải bị xô lệch theo chiều từ trên xuống dưới.

* *Kỹ thuật an toàn phương tiện*: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương bị hư hỏng do tai nạn giao thông không tiến hành kiểm tra được.

- *Tại bản Kết luận giám định số 1139/KL-KTHS ngày 30/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận*: Xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-3983 và xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-105.56, kéo theo sơ-mi rơ-moóc mang biển kiểm soát 37R-021.23 có va chạm với nhau, vị trí va chạm:

+ Góc bên trái ốp phía trước tay lái, ốp đèn xi nhan phía trước bên trái, ốp bảo vệ gương chiếu hậu bên trái xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-3983 va chạm với mặt ngoài cửa bên trái cabin xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-105.56;

+ Cung trước chắn bùn bánh trước xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-3983 va chạm với bậc lên xuống bên trái cabin xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-105.56;

+ Ốp giảm xóc, giảm xóc phía trước bên phải, cánh yếm bên phải xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-3983 va chạm với má lốp bên trái hàng bánh thứ nhất bên trái (tính từ trước ra sau) xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-105.56;

Xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-3983 va chạm với xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-105.56 theo chiều từ sau ra trước, trái sang phải.

+ Vị trí va chạm giữa xe mô tô mang biển kiểm soát 38F-3983 và xe ô tô mang biển kiểm soát 37H-105.56, kéo theo sơ-mi rơ-moóc mang biển kiểm soát 37R-021.23 nằm trên phần đường phía bên phải đường Q (thuộc thôn C, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh) theo chiều từ cầu L đi UNBD xã T (cũ).

- *Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh, kết luận*:

+ Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, màu sơn: bạc, biển kiểm soát 37H-105.56, số khung LZZSCLSB6FA095356, số máy WD61596E150507012857, tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị là 12.250.000 đồng;

+ Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F7-3983, tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị là 2.330.000 đồng;

+ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen bị nứt vỡ, tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị là 120.000 đồng.

- *Tại kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy đối với Trần Lê N*: Không có nồng độ cồn, chất ma túy trong cơ thể.

- *Tại phiếu kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của ông Nguyễn Văn P* là 0,6, đơn vị tính mg/100mL; bình thường <50.23.

* ***Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng***:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ và xử lý các vật chứng như sau:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F7-3983, số khung RLHHC08052Y332325, số máy HC08E0332474; 01 mũ bảo hiểm màu đen, bị nứt vỡ, đều đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn P. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu là anh Nguyễn Đình G, (con trai của bị hại).

- 01 sơ-mi rơ-moóc nhãn hiệu CIMC, số khung LZ1B83GE9F0005665, màu xanh, biển kiểm soát 37R-021.23; 01 Giấy chứng nhận đăng ký sơ -mi rơ-moóc, số 004060, biển kiểm soát 37R-021.23; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1646717, biển đăng ký 37R- 21.23 loại phương tiện sơ-mi rơ-moóc tải có mui, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH T4. Sau khi điều tra làm rõ, cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền là anh Trần Anh T2.

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, màu bạc, BKS 37H-105.56, số khung LZZSCLSB6FA095356, số máy WD61596E150507012857, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của Trần Lê N, hiện chưa được xử lý.

- 01 giấy phép lái xe ô tô, hạng FC, số 400043000645; 01 đăng ký xe ô tô số 37024345, biển kiểm soát 37H-105.56; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1231359, biển đăng ký 37H-105.56, loại phương tiện ô tô đầu kéo, đều mang tên Trần Lê N, *(Kèm theo hồ sơ vụ án)*.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Trần Lê N đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại anh Nguyễn Đình G (con trai ông Nguyễn Văn P) số tiền là 125.000.000đồng *(Một trăm hai mươi lăm triệu đồng)*. Hiện nay, đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi và nội dung vụ án nêu trên tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS—KV3 ngày 11/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh đã truy tố Trần Lê N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Lê N mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) đến 36 (ba sáu) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Lê N cho Công an phường T và Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Công an và chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ, đại diện của bị hại, đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đề xuất gì thêm nên miễn xét.

* *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo:

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, màu bạc, BKS 37H-105.56, số khung LZZSCLSB6FA095356, số máy WD61596E150507012857, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của Trần Lê N.

- 01 giấy phép lái xe ô tô, hạng FC, số 400043000645; 01 đăng ký xe ô tô số 37024345, biển kiểm soát 37H-105.56; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1231359, biển đăng ký 37H-105.56, loại phương tiện ô tô đầu kéo, đều mang tên Trần Lê N.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Lê N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Lê N không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát chỉ tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, khắc phục sai phạm.

Đại diện của bị hại, đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát, đại diện của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, những người làm chứng đều vắng mặt, nhưng việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ; phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 16/9/2025, Trần Lê N (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 38H-105.56, kéo theo sơ-mi rơ-moóc biển kiểm soát 37R-021.23 đi từ đoạn đường trước cổng Công ty P1, thuộc thôn C, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh để chuyển hướng rẽ phải vào đường Quốc lộ 15A theo hướng cầu L đi Ủy ban nhân dân xã T (cũ). Trần Lê N đã không có tín hiệu chuyển hướng, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi trên đường chính, dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 38F-3983 do ông Nguyễn Văn P điều khiển chở theo cháu Nguyễn Thị Thanh H1 và Nguyễn Thị Hà G1 đi trên đường Quốc lộ 15 là đường chính theo hướng ngã tư Chợ Đ đến hướng UBND xã T (cũ) đâm vào bánh trước phía bên trái cabin xe ô tô đầu kéo do N điều khiển. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn P tử vong, cháu Nguyễn Thị Thanh H1

và Nguyễn Thị Hà G1 bị thương nhẹ; xe mô tô biển kiểm soát 38F-3983 bị thiệt hại 2.330.000 đồng; xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 37H-105.56 bị thiệt hại 12.250.000 đồng; 01 chiếc mũ bảo hiểm bị thiệt hại 120.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ độ tuổi theo luật định. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ *Tình tiết tăng nặng*: Không.

+ *Tình tiết giảm nhẹ*: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, quá trình điều tra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện của bị hại; đại diện của bị hại có đơn và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố bị cáo là ông Trần Kim T là bệnh binh, tỷ lệ mất sức lao động là 65%). Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo tham gia giao thông đã không chú ý quan sát, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn để xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác để lại hậu quả nặng nề cho gia đình bị hại. Về nhân thân bị cáo đã từng 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào các năm 2015, 2017 nhưng hiện tại bị cáo được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận là công dân chấp hành tốt đường lối chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được sai phạm, thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội do vô ý, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, nhằm thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật. Mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ, đại diện của bị hại, đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đề xuất gì thêm nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo:

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, màu bạc, BKS 37H-105.56, số khung LZZSCLSB6FA095356, số máy WD61596E150507012857, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của Trần Lê N.

- 01 giấy phép lái xe ô tô, hạng FC, số 400043000645; 01 đăng ký xe ô tô số 37024345, biển kiểm soát 37H-105.56; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1231359, biển đăng ký 37H-105.56, loại phương tiện ô tô đầu kéo, đều mang tên Trần Lê N.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Lê N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại, đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Trong vụ án, cháu Nguyễn Thị Hà G1 và cháu Nguyễn Thị Thanh H1 bị xây xước nhẹ. Người đại diện anh Nguyễn Đình G không đề nghị giám định thương tích, nên không xem xét. Đối với ông Nguyễn Văn P, tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, ông P đã điều khiển xe đi đúng làn đường, ông P di chuyển trên đường Q là đường chính, đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo nguy hiểm, biển báo giảm tốc độ... vì vậy, ông P không có lỗi trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

2. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Lê N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

3. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Trần Lê N 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Lê N cho Công an phường T và Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Công an và chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Về xử lý vật chứng:* Trả lại cho bị cáo:

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257, màu bạc, BKS 37H-105.56, số khung LZZSCLSB6FA095356, số máy WD61596E150507012857, đã

qua sử dụng, thuộc sở hữu của Trần Lê N. (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3)

- 01 giấy phép lái xe ô tô, hạng FC, số 400043000645; 01 đăng ký xe ô tô số 37024345, biển kiểm soát 37H-105.56; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1231359, biển đăng ký 37H-105.56, loại phương tiện ô tô đầu kéo, đều mang tên Trần Lê N (Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án, khi nào bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo sẽ được làm đơn nhận lại).

5. Về án phí: Xử buộc bị cáo Trần Lê N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại, đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV3 - Hà Tĩnh;
- CQĐT, CQTHAHS CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS KV3 - Hà Tĩnh;
- Công an phường Thành Vinh;
- UBND phường Thành Vinh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Đại diện người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Quang Nguyễn Thị Thơ

Lê Thị Hạnh

